



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: TIẾNG PHÁP TỔNG HỢP 2
- Mã học phần: FRE304
- Cấp đào tạo: Đại học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): Bắt buộc
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: FRE303 - Tiếng Pháp tổng hợp 1
- Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại ngữ
- Số giờ tín chỉ: 3, trong đó:
  - Lý thuyết: 3 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
  - Thực hành: 0 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
  - Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
  - Đồ án/ Khóa luận: 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

### 2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: NGUYỄN MINH THẮNG
- Chức danh, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0988216976
- Email: thangnm08@gmail.com

Giảng viên 2:

- Họ và tên: NGUYỄN HÀ MINH THANH
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0987577687
- Email: thanhnhm@vhu.edu.vn

### 3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần *Tiếng Pháp tổng hợp 2* là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần Cơ sở ngành trong chương trình đào tạo, được triển khai ở học kỳ 2. Học phần cung cấp cho

người học kiến thức cơ bản của ngôn ngữ Pháp, nhằm giúp người học có thể giao tiếp trong một số tình huống giao tiếp đơn giản trong công việc và đời sống hàng ngày. Ngoài ra, học phần giới thiệu một số kiến thức về văn hóa, đất nước Pháp. Học xong học phần này người học đạt trình độ A1 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

#### 4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ Pháp
- Cung cấp cho người học những kiến thức chung về văn hóa, đất nước Pháp
- Xây dựng các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Pháp trong một số tình huống đơn giản

#### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

| Mã CDR                              | Nội dung chuẩn đầu ra                                            |
|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>                    |                                                                  |
| CLO1                                | Nắm được một số kiến thức cơ bản về ngôn ngữ Pháp                |
| CLO2                                | Biết được một số kiến thức chung về văn hóa, con người Pháp      |
| <b>Kỹ năng</b>                      |                                                                  |
| CLO3                                | Có khả năng Nói về lý lịch của bản thân                          |
| CLO4                                | Có khả năng Các thói quen của bản thân và của người khác         |
| CLO5                                | Có khả năng Nói các đồng nghiệp của mình                         |
| CLO6                                | Có khả năng Nói về gia đình                                      |
| CLO7                                | Có khả năng So sánh các chỗ ở                                    |
| CLO8                                | Có khả năng Nói về những thay đổi của bản thân và của người khác |
| CLO9                                | Có khả năng Nói về sức khỏe                                      |
| CLO10                               | Có khả năng Đưa ra ý kiến                                        |
| CLO11                               | Có khả năng Diễn đạt sự đồng ý và không đồng ý.                  |
| <b>Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b> |                                                                  |
| CLO12                               | Tự giác tham gia các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm         |
| CLO13                               | Hoàn thành và chịu trách nhiệm nhiệm vụ được giao                |

#### Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

| Chuẩn đầu ra | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 | PLO 11 | PLO 12 | PLO 13 |
|--------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|--------|--------|--------|
| CLO1         | X     | X     | X     | X     |       |       |       |       |       |        |        |        |        |
| CLO2         | X     | X     | X     | X     |       |       |       |       |       |        |        |        |        |
| CLO3         |       |       |       |       | X     | X     | X     | X     | X     | X      | X      |        |        |
| CLO4         |       |       |       |       | X     | X     | X     | X     | X     | X      | X      |        |        |

| <b>Chuẩn đầu ra</b> | <b>PLO 1</b> | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO 10</b> | <b>PLO 11</b> | <b>PLO 12</b> | <b>PLO 13</b> |
|---------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| CLO5                |              |              |              |              | X            | X            | X            | X            | X            | X             | X             |               |               |
| CLO6                |              |              |              |              | X            | X            | X            | X            | X            | X             | X             |               |               |
| CLO7                |              |              |              |              | X            | X            | X            | X            | X            | X             | X             |               |               |
| CLO8                |              |              |              |              | X            | X            | X            | X            | X            | X             | X             |               |               |
| CLO9                |              |              |              |              | X            | X            | X            | X            | X            | X             | X             |               |               |
| CLO10               |              |              |              |              | X            | X            | X            | X            | X            | X             | X             |               |               |
| CLO11               |              |              |              |              | X            | X            | X            | X            | X            | X             | X             |               |               |
| CLO12               |              |              |              |              |              |              |              |              |              |               |               | X             | X             |
| CLO13               |              |              |              |              |              |              |              |              |              |               |               | X             | X             |

**Ghi chú:** *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

*CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần*

## 6. Nội dung chi tiết của học phần

### 6.1. Lý thuyết

| <b>Chương</b> | <b>Nội dung</b>             | <b>Đáp ứng CLOs</b>                                                                                |
|---------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chương 1      | Unité 7 : Chez moi !        | CLO1, CLO2,<br>CLO3, CLO4,<br>CLO5, CLO6,<br>CLO7, CLO8,<br>CLO9, CLO10.<br>CLO11, CLO12,<br>CLO13 |
| Chương 2      | Unité 8 : En forme !        |                                                                                                    |
| Chương 3      | Unité 9 : Bonnes vacances ! |                                                                                                    |
| Chương 4      | Unité 10 : Au travail !     |                                                                                                    |

### 6.2. Thực hành

|        | <b>Nội dung</b>                                                                           | <b>Đáp ứng CLOs</b>                  |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 6.2.1. | <b>Bài tập cá nhân</b>                                                                    |                                      |
|        | Người học tự làm các bài tập trên lớp và ở nhà                                            | CLO1, CLO2,<br>CLO9, CLO10.<br>CLO11 |
| 6.2.2. | <b>Bài tập nhóm</b>                                                                       |                                      |
|        | - Người học tham gia các hoạt động nhóm<br>- Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp. | CLO1, CLO2,<br>CLO9, CLO10.<br>CLO11 |

## 7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

| Chương      | Tên chương | Số tiết tín chỉ |         |           |           |      | Ghi chú |
|-------------|------------|-----------------|---------|-----------|-----------|------|---------|
|             |            | Lý thuyết       | Bài tập | Thực hành | Tự học    | Tổng |         |
| 1           | Unité 7    | 10              |         |           | 20        |      |         |
| 2           | Unité 8    | 10              |         |           | 20        |      |         |
| 3           | Unité 9    | 10              |         |           | 20        |      |         |
| 4           | Unité 10   | 15              |         |           | 30        |      |         |
| <b>Tổng</b> |            | <b>45</b>       |         |           | <b>90</b> |      |         |

### CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. ....
2. ....
3. ....

#### **8. Phương pháp giảng dạy:**

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Phát vấn
- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Đọc và tóm lược nội dung tài liệu
- Động não nhanh (bài tập tư duy cá nhân)
- Giao bài đọc về nhà
- Hướng dẫn tự học
- Thảo luận nhóm

**Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy**

| Phương pháp giảng dạy | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 | CLO7 | CLO8 | CLO9 | CLO10 | CLO11 | CLO12 | CLO13 |
|-----------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|-------|-------|-------|
| Thuyết trình          | x    | x    | x    | x    |      |      |      |      |      |       |       | x     | x     |
| Phát vấn              | x    | x    | x    | x    |      |      |      |      |      |       |       | x     | x     |
| Vấn đáp               | x    | x    | x    | x    |      |      |      |      |      |       |       |       |       |
| Thảo luận nhóm        |      |      |      |      | x    | x    | x    | x    | x    | x     | x     | x     | x     |
| Động não nhanh        |      |      |      |      | x    | x    | x    | x    | x    | x     | x     | x     | x     |
| Giao bài tập về nhà   | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x     | x     | x     | x     |

| Phương pháp giảng dạy | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 | CLO7 | CLO8 | CLO9 | CLO10 | CLO11 | CLO12 | CLO13 |
|-----------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|-------|-------|-------|
| Hướng dẫn tự học      | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x     | x     | x     | x     |

## 9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

**Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập**

| Phương pháp học tập       | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 | CLO7 | CLO8 | CLO9 | CLO10 | CLO11 | CLO12 | CLO13 |
|---------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|-------|-------|-------|
| Thuyết trình              | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x     | x     |       |       |
| Làm việc nhóm             | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x     | x     | x     | x     |
| Tự học, tự nghiên cứu     | x    | x    | x    | x    | x    |      |      |      |      |       |       | x     | x     |
| Tự tìm tài liệu tham khảo | x    | x    | x    | x    | x    |      |      |      |      |       |       | x     | x     |

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

**Gợi ý:**

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.
- ....

**11. Thang điểm đánh giá:** Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

## 12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
  - a. Điểm chuyên cần: 0, trọng số 0%

b. Điểm kiểm tra giữa kỳ : 10 , trọng số 40 %

2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Tự luận

**Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá**

| Hình thức đánh giá       | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 | CLO7 | CLO8 | CLO9 | CLO10 | CLO11 | CLO12 | CLO13 |
|--------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|-------|-------|-------|
| Tiểu luận                | x    | x    | x    | x    |      |      |      |      |      |       |       | x     | x     |
| Thuyết trình (Nói, Viết) | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x     | x     | x     | x     |
| Trắc nghiệm              | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x    | x     | x     | x     | x     |

**13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản từ năm 2017 trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)**

**12.1. Tài liệu chính**

Alcaraz M., Braud C., Cornuau G., Jacob A., Pinson C., Vidal S., *Edito AI - 2<sup>e</sup> Edition*, Didier, (2022).

**12.2. Tài liệu tham khảo**

Cocton M-N., Pommier E., Ripaud., D., Rabin M., *L'Atelier+Niv AI*, Didier, (2022).

*TP.Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm .....*

**Duyệt**

**Trưởng Bộ môn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Giảng viên biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

TS.Nguyễn Minh Thắng